**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**🙣 🙠**

 Số: 01-BB/SASCO-ĐHĐCĐ-2022 *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022.*

**BIÊN BẢN**

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT**

**I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO)
2. Mã chứng khoán: SAS
3. Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: (028) 3844 8358 Fax: (028) 3844 7812
5. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0301123125, đăng ký lần đầu ngày 30/6/2010 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM.
6. Vốn điều lệ: 1.334.813.100.000 VNĐ. *(Một nghìn ba trăm ba mươi bốn tỷ tám trăm mười ba triệu một trăm nghìn đồng)*

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

1. **Thời gian**: Khai mạc lúc 8h30’, thứ Năm, ngày 31/3/2022.
2. **Địa điểm**: Hội trường Nhà điều hành Công ty SASCO, Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh.
3. **Thành phần tham dự:**

3.1. Các cổ đông/đại diện cổ đông SASCO.

3.2. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty.

**III. THỦ TỤC ĐẠI HỘI:**

**1. Giới thiệu và lấy ý kiến Đại hội thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông, bao gồm**:

1.1. Ông Hoàng Đôn Huấn – Phó Phòng Tài chính Kế toán – Trưởng ban;

1.2. Ông Đỗ Quảng Đức – Thành viên Tổ kiểm toán nội bộ – Thành viên;

1.3. Ông Nguyễn Ngọc Hải Đăng – Nhân viên P. Công nghệ Thông tin – Thành viên.

***Đại hội thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ………% / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

1.4. Ông Hoàng Đôn Huấn – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

1.4.1. Số cổ đông theo danh sách chốt ngày 01/3/2022 là 1.160 cổ đông, sở hữu 133.451.910 cổ phần có quyền biểu quyết *(lý do SASCO sở hữu 29.400 cổ phiếu quỹ).*

1.4.2. Số lượng đại biểu tham dự Đại hội: ……… đại biểu, đại diện cho ………… cổ phần, chiếm tỷ lệ ……… % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1.4.3. Những người tham dự Đại hội với tư cách cổ đông có đủ tiêu chuẩn đại biểu theo quy định, những người đại diện cho cổ đông đều được uỷ quyền hợp pháp bằng văn bản.

* ***Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất có đủ điều kiện tiến hành.***

**2. Giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban bầu cử - kiểm phiếu:**

Bà Trần Thị Kiều Nga, MC chương trình giới thiệu và lấy ý kiến Đại hội thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Bầu cử - kiểm phiếu, bao gồm:

**2.1. Đoàn Chủ tịch:**

2.1.1. Ông Nguyễn Hạnh – Chủ tịch HĐQT SASCO, Chủ toạ.

2.1.2. Bà Đoàn Thị Mai Hương – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty SASCO, Thành viên.

2.1.3. Ông Nguyễn Văn Hùng Cường – Phó Tổng Giám đốc Công ty SASCO, Thành viên.

***Đại hội thông qua danh sách*** ***Đoàn Chủ tịch***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**2.2. Ban Thư ký Đại hội:**

Bà Nguyễn Lê Quỳnh Trâm **–** Trưởng Phòng Pháp lý & KSTT, Trưởng Ban

 Bà Hồ Thị Tường Vy **–** Nhân viên Pháp lý, P.PLKSTT, Thành viên

 ***Đại hội thông qua nhân sự Thư ký Đại hội***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**2.3. Ban bầu cử - kiểm phiếu:**

2.3.1. Bà Tôn Nữ Diệu Trí – Kế toán trưởng, Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng ban

2.3.2. Ông Hồng Vĩnh Cửu – Tổ trưởng Phòng Công nghệ thông tin, Thành viên.

2.3.3. Ông Chu Tùng Nguyên – Tổ trưởng Phòng Công nghệ thông tin, Thành viên.

***Đại hội thông qua thành phần Ban bầu cử - kiểm phiếu***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**3. Chương trình Nghị sự Đại hội:**

Ông Nguyễn Hạnh, đại diện Đoàn Chủ tịch lấy ý kiến Đại hội thông qua Chương trình Nghị sự của Đại hội và phân công trong Đoàn Chủ tịch.

Nội dung chi tiết chương trình đã đăng tải tại website Công ty.

Ông Nguyễn Hạnh, Chủ tọa Đại hội phân công công tác duy trì Đại hội giữa các thành viên Đoàn Chủ tịch.

***Đại hội thông qua Chương trình nghị sự***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**4. Quy chế làm việc tại Đại hội**:

Bà Đoàn Thị Mai Hương, đại diện Đoàn Chủ tịch lấy ý kiến Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

***Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**IV. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2021 và định hướng hoạt động 2022**

Ông Nguyễn Hạnh, Chủ tọa trình bày báo cáo của Hội đồng Quản trị năm tài chính 2021, đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2021, hoạt động giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết Hội đồng Quản trị trong năm 2021 và định hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Hội đồng Quản trị.

**2. Báo cáo kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022**

Ông Lưu Quốc Hoàng, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty, đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2021; kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

**3. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty**

Bà Đoàn Thị Mai Hương, đại diện Đoàn chủ tịch trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

 *Đơn vị tính: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Thực hiện 2021** | **Thực hiện 2020** | **Kế hoạch 2021** | **Tỷ lệ (%)** |
| **TH2021 /TH2020** | **TH2021 /KH2021** |
| Tổng doanh thu | 430.941 | 1.144.833 | 964.000 | 38% | 45% |
| Doanh thu thuần SXKD | 321.078 | 918.203 | 895.810 | 35% | 36% |
| **Lợi nhuận trước thuế** | **3.063** | **148.452** | **17.147** | **2%** | **18%** |

**4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022**

Bà Đoàn Thị Mai Hương, đại diện Đoàn chủ tịch trình bày mục tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh như sau:

 *Đơn vị tính: triệu đồng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Thực hiện 2021(TH 2021)** | **Kế hoạch 2022(KH 2022)** | **KH 2022/TH 2021** |
|  Tổng doanh thu thuần  |  430.941  |  1.340.050  | 311% |
|  Doanh thu thuần SXKD  |  321.078  |  1.267.915  | 395% |
|  Lợi nhuận trước thuế  |  3.063  |  82.170  | 2.683% |
|  **Lãi cơ bản trên cổ phiếu(đồng/cổ phiếu)**  |  **23**  |  **518**  | **2.252%** |

 *Trong trường hợp tình hình thị trường thay đổi do diễn biến dịch bệnh hoặc căng thẳng xung đột quân sự tại khu vực châu Âu, Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty được quyết định việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế.*

**5. Báo cáo Quỹ thù lao, quỹ lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:**

Bà Đoàn Thị Mai Hương, đại diện Đoàn Chủ tịch báo cáo về Quỹ thù lao, quỹ lương, tiền thưởng năm 2021 của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất, đề xuất cụ thể như sau:

 *Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng quỹ** |
| Quỹ thù lao HĐQT (không bao gồm Tổng Giám đốc – Thành viên HĐQT tham gia điều hành), Ban kiểm soát năm 2021.*Nguồn chi: Chi phí SXKD* | **444.000.000 đồng** |
| Quỹ lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, Kiểm soát viên chuyên trách năm 2021.*Nguồn chi: Chi phí lương* | **1.055.863.636 đồng** |
| Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2021. *Nguồn chi: Lợi nhuận sau thuế* | Đề xuất không chi thưởng cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 |

**6. Tờ trình về thù lao/tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:**

Bà Đoàn Thị Mai Hương, đại diện Đoàn Chủ tịch trình bày phương án tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất, như sau:

**6.1. Mức thù lao/ tiền lương:**

*6.1.1. Mức thù lao Thành viên HĐQT, BKS:*

*Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức thù lao (VNĐ/người/tháng)**  |
| 1 | Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị | 8.000.000 |
| 2 | Thù lao Thành viên Ban kiểm soát | 5.000.000 |

*6.1.2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chuyên trách:*

*Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức lương** *(\*\*)* **(VNĐ/người/tháng)** |
| 1 | Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | 61.000.000 |
| 2 | Kiểm soát viên chuyên trách | 28.000.000 |

*Nguồn chi: Chi phí của Công ty*

**6.2.****Quỹ thưởng Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:**

Đề xuất quỹ thưởng của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát bằng **0,7%** **lợi nhuận sau thuế** thực hiện năm 2022.

**7.** **Tờ trình thông qua** **Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021:**

Ông Nguyễn Văn Hùng Cường, đại diện Đoàn Chủ tịch báo cáo tóm tắt một số nội dung cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

*Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Số tiền** |
| **1** | **Tổng tài sản** | **1.551.146.942.895** |
| **2** | **Tổng doanh thu** | **430.940.827.378** |
| 2.1 | Doanh thu thuần SXKD | 321.078.277.207 |
| 2.2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 106.855.312.261 |
| 2.3 | Thu nhập khác | 3.007.237.910 |
| **3** | **Tổng chi phí** | **427.877.222.387** |
| **4** | **Lợi nhuận trước thuế** | **3.063.604.991** |
| 5 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | - |
| 6 | Chi phí thuế TNDN hoãn lại | - |
| **7** | **Lợi nhuận sau thuế** | **3.063.604.991** |

**8. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021:**

Ông Nguyễn Văn Hùng Cường, đại diện Đoàn Chủ tịch báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

*Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Tỷ lệ**  | **Số tiền** |
| **1** | **Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2021:** |   | **76.091.440.892** |
| 1.1 | Lợi nhuận sau thuế còn lại các năm trước |   | 73.027.835.901 |
| 1.2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2021 |   | 3.063.604.991 |
| **2** | **Lợi nhuận sau thuế được phân phối năm 2021:** |   | **3.063.604.991** |
| **2.1** | **Trích lập các quỹ năm 2021** | **10,50%** | **321.678.525** |
|  | *Trích quỹ khen thưởng*  | *5,50%* | *168.498.275* |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Tỷ lệ** | **Số tiền** |
|  | *Trích quỹ phúc lợi*  | *5,00%* | *153.180.250* |
|  | *Trích quỹ thưởng HĐQT và BKS*  | *-* | *-* |
| **2.2** | **Chia cổ tức cổ đông** | **-** | **-** |
| **3** | **Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm sau (\*)** |  | **75.769.762.367** |

*(\*) Để đảm bảo dòng tiền dự phòng cho việc khôi phục hoạt động kinh doanh, Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông như sau:*

*- Tạm thời chưa chi trả cổ tức cho các cổ đông với số tiền 75.769.762.367 đồng;*

*- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức ngay sau khi hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại bình thường và cân đối được dòng tiền.*

**9.** **Tờ trình v/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:**

Ông Lưu Quốc Hoàng, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam (PwC) thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm của năm tài chính 2022 theo quy định hiện hành.

**10. Tờ trình v/v miễn nhiệm TV HĐQT và bầu bổ sung TV HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

 Ông Nguyễn Hạnh, đại diện Đoàn Chủ tịch trình bày Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024, giới thiệu sơ lược ứng viên được đề cử bầu bổ sung sau khi một (01) thành viên Hội đồng Quản trị đã miễn nhiệm.

**11. Quy chế:**

 Bà Tôn Nữ Diệu Trí – Trưởng Ban bầu cử - Kiểm phiếu, trình bày Quy chếđề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024; hướng dẫn cách thức bầu cử.

***Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị***

 *Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRÌNH:**

| **Stt** | **Nội dung biểu quyết** | **Tán thành** | **Không tán thành** | **Không có ý kiến** | **Số phiếu không hợp lệ hoặc không bầu** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số cổ phần** | **Tỷ lệ (%)** | **Số cổ phần** | **Tỷ lệ(%)** | **Số cổ phần** | **Tỷ lệ(%)** | **Số cổ phần** | **Tỷ lệ(%)** |
| 1 | Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị Công ty năm 2021 và định hướng hoạt động 2022 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Báo cáo kiểm tra, giám sát của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Báo cáo của Ban TGĐ về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Báo cáo Quỹ thù lao, quỹ lương, tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2021 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 | Tờ trình về thù lao/tiền lương, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2022 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8 | Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9 | Tờ trình v/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Tờ trình v/v miễn nhiệm TV HĐQT và đề nghị bầu bổ sung TV HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024 |  |  |  |  |  |  |  |  |

**VI. KẾT QUẢ BẦU CỬ:**

 Bà Tôn Nữ Diệu Trí – Trưởng Ban bầu cử - Kiểm phiếu thông báo kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, cụ thể:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ tên** | **Số phiếu bầu hợp lệ** | **Tỷ lệ trúng cử** |
|  |  |  |

*Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử (bầu bổ sung) thành viên Hội đồng Quản trị**của Đại hội,* ***Ông/Bà ……………………*** *đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất với ……… % số phiếu bầu hợp lệ.*

**VII. ĐẠI HỘI BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

* Bà Nguyễn Lê Quỳnh Trâm, Trưởng Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng Không Sân bay Tân Sơn Nhất.

***Đại hội thông qua nội dung Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

* Bà Nguyễn Lê Quỳnh Trâm, Thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng Không Sân bay Tân Sơn Nhất.

***Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.***

*Tỷ lệ biểu quyết Tán thành: ……… % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**VII. BẾ MẠC**

Ông Nguyễn Hạnh – Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất.

Biên bản này được Ban Thư ký ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc và thông qua tại Đại hội và được lưu vào hồ sơ đại hội của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất.

Đại hội kết thúc vào lúc …… giờ …… phút cùng ngày./.

 **TM. BAN THƯ KÝ TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

 **Chủ tọa**

Nguyễn Lê Quỳnh Trâm **Nguyễn Hạnh**

|  |
| --- |
| *Nơi nhận:*  |
| * *Đại hội đồng cổ đông;*
* *Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;*
* *UBCKNN, SGDCKHN, TTLKCK;*
* *Lưu VT.*
 |